

Số: 35/2017/QĐST – DS.

BÐ, ngày 01 tháng 9 năm 2017.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự đã tự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 0/2017/TLST – DS ngày 11 tháng 5 năm 2017,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thùy D, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Thôn 3, xã M, huyện BÐ, tỉnh BP.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Thành K – Đoàn luật sư Thành Phố H.

- Bị đơn: Vợ chồng anh Nguyễn Chí Tr, sinh năm 1987 chị Trần Thị Thanh Th, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Khu Đ, thị trấn ĐP, huyện BÐ, tỉnh BP.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Hồ Phương B – Đoàn luật sư BP.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Văn U; Sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Thôn 3, xã M, huyện BÐ, tỉnh BP.

Người được ủy quyền: Võ Thùy D, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Thôn 3, xã M, huyện BÐ, tỉnh BP.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng anh Nguyễn Chí Tr chi Trần Thị Thanh Th có nghĩa vụ trả cho vợ chồng anh Trần Văn U chi Võ Thùy D số tiền 1.000.000.000đ (một tỷ đồng), thời hạn trả cuối cùng là ngày 07/9/2017.

3. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm vụ án là 21.000.000đ, vợ chồng anh Nguyễn Chí Tr chi Trần Thị Thanh Th có nghĩa vụ nộp.

Chi Võ Thùy D được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 21.000.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0021255 ngày 11 tháng 5 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện BÐ, tỉnh BP.

4 Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BP;
- VKSND huyện BÐ;
- CCTHADS huyện BÐ;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

NGUYỄN VĂN HUỆ

